

Đề thi học kì 2 môn Hóa lớp 9 năm 2021 Trường THCS Gia Thụy - Hà Nội (Mã đề 901)**Trắc nghiệm (7,0 điểm).**

Tô vào ô tròn trong phiếu trả lời trắc nghiệm tương ứng với một chữ cái A, B, C hoặc D đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Cho 13,8g rượu etylic tác dụng hết với kim loại Natri. Thể tích khí H₂ thu được (ở đktc) là:

- A. 11,2 lít.
- B. 3,36 lít.
- C. 4,48 lít.
- D. 5,6 lít.

Câu 2: Phân tử khối của axit axetic là

- A. 16.
- B. 28.
- C. 46.
- D. 60.

Câu 3: Giấm ăn là dung dịch axetic có nồng độ

- A. 5 – 10%.
- B. 2 – 5%.
- C. 9 – 12%.
- D. 6 – 8%.

Câu 4: Để sản xuất giấm ăn, người ta thường dùng phương pháp lên men

- A. metan.
- B. nước.

C. rượu etylic loãng.

D. axit axetic.

Câu 5: Chất nào là hidrocarbon?

A. C_2H_6O

B. CH_4

C. $C_2H_4O_2$

D. CH_3Cl

Câu 6: Chất nào tác dụng được với dung dịch axit axetic?

A. $NaCl$.

B. H_2O .

C. Zn .

D. Cu .

Câu 7: Hidrocarbon A có $d_A/H_2 = 8$. Công thức phân tử của A là

A. C_2H_4 .

B. C_2H_2 .

C. C_2H_6 .

D. CH_4 .

Câu 8: Chất làm mất màu dung dịch brom là

A. C_2H_4

B. CH_4

C. C_2H_5OH

D. CH_3COOH

Câu 9: CH_3COOH là công thức cấu tạo thu gọn của

- A. metan.
- B. rượu etylic.
- C. axit axetic.
- D. etilen.

Câu 10: Chất nào là dẫn xuất hidrocarbon?

- A. C₂H₂.
- B. C₂H₆O.
- C. CH₄.
- D. C₂H₄.

Câu 11: Rượu etylic tác dụng được với

- A. Na.
- B. CaCO₃.
- C. H₂O.
- D. NaOH.

Câu 12: Phản ứng nào viết đúng?

- A. CH₃COOH + C₂H₅OH \leftrightarrow (H₂SO₄ đặc, nhiệt độ) CH₃COOC₂H₅ + H₂O.
- B. CH₃COOH + C₂H₅OH \leftrightarrow (H₂SO₄ đặc, nhiệt độ) CH₃COOC₂H₅.
- C. CH₃COOH + C₂H₅OH \rightarrow CH₃COOC₂H₅ + H₂O.
- D. 2CH₃COOH + 2C₂H₅OH \leftrightarrow (H₂SO₄ đặc, nhiệt độ) 2CH₃COOC₂H₅ + H₂O.

Câu 13: Hợp chất hữu cơ là:

- A. CO.
- B. H₂CO₃.

C. CaCO_3 .

D. C_2H_4 .

Câu 14: Axit axetic không có tính chất nào?

A. Là chất lỏng không màu.

B. Tan vô hạn trong nước.

C. Không tan trong nước.

D. Có vị chua.

Câu 15: Phản ứng nào là phản ứng cộng?

A. $\text{CH}_2 = \text{CH}_2 + \text{Br}_2 \rightarrow \text{CH}_2\text{Br} - \text{CH}_2\text{Br}$

B. $\text{CH}_4 + 2\text{O}_2 \xrightarrow{\text{nhiệt độ}} \text{CO}_2 + 2\text{H}_2\text{O}$

C. $\text{CH}_3\text{COOH} + \text{C}_2\text{H}_5\text{OH} \rightleftharpoons \text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5 + \text{H}_2\text{O}$

D. $2\text{C}_2\text{H}_5\text{OH} + 2\text{Na} \rightarrow 2\text{C}_2\text{H}_5\text{ONa} + \text{H}_2$

Câu 16: Chất nào trong phân tử chỉ có liên kết đơn ?

A. $\text{C}_2\text{H}_6\text{O}$.

B. C_2H_4 .

C. $\text{C}_2\text{H}_4\text{O}_2$.

D. C_2H_2

Câu 17: Pha 45ml rượu etylic nguyên chất với 55 ml nước thì thu được rượu có độ rượu là

A. 30°

B. 40°

C. 20°

D. 45°

Câu 18: Chất nào vừa tác dụng với Na, vừa tác dụng NaOH ?

- A. CH_3COOH .
- B. $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$.
- C. CH_4 .
- D. C_2H_4 .

Câu 19: Chất nào được dùng để làm sạch chất rắn trắng bám bên trong đáy ấm đun nước?

- A. Xà phòng.
- B. Nước.
- C. Rượu etylic.
- D. Giấm ăn.

Câu 20: Đốt cháy hoàn toàn rượu etylic thu được H_2O và chất nào?

- A. H_2 .
- B. CO .
- C. O_2 .
- D. CO_2 .

Câu 21: Thành phần chính của khí thiên nhiên là

- A. CO_2 .
- B. C_2H_2 .
- C. C_2H_4 .
- D. CH_4 .

Câu 22: Lên men tinh bột là phương pháp điều chế

- A. metan.

B. giấm ăn.

C. rượu etylic.

D. etilen.

Câu 23: Công thức phân tử của rượu etylic là

A. CH_3Cl .

B. $\text{C}_2\text{H}_6\text{O}$.

C. CH_4 .

D. $\text{C}_2\text{H}_4\text{O}_2$.

Câu 24: Công thức cấu tạo thu gọn của rượu etylic là:

A. $\text{CH}_2 - \text{CH}_2 - \text{OH}_2$.

B. $\text{CH}_3 - \text{O} - \text{CH}_3$.

C. $\text{CH}_3 - \text{CH}_2 - \text{OH}$.

D. $\text{CH}_2 - \text{CH}_3 - \text{OH}$.

Câu 25: Mạch cacbon nào là mạch thẳng?

Câu 26: Cho chuỗi phản ứng sau:

C_2H_4 X. X là

A. CH_4 .

B. $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$.

C. $\text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5$.

D. CH_3COONa .

Câu 27: Nhỏ vài giọt giấm ăn vào mẫu quỳ tím thấy quỳ tím

A. chuyển xanh.

B. chuyển đỏ.

C. không chuyển màu.

D. mất màu.

Câu 28: Để nhận biết dung dịch axit axetic và nước có thể dùng

A. muối ăn.

B. Na.

C. quỳ tím.

D. dung dịch NaOH.

Tự luận (3,0 điểm)

Câu 29. (2,5 điểm) Cho 10,6 gam hỗn hợp X gồm axit axetic và rượu etylic tác dụng vừa đủ với 100 ml dung dịch natri hiđroxit 1M.

a. Viết các phương trình hóa học xảy ra

b. Tính phần trăm khối lượng của các chất có trong hỗn hợp X.

Câu 30. (0,5 điểm) Vì sao cồn (rượu etylic) được dùng để sát trùng?

Đề thi học kì 2 lớp 9 môn Hóa năm 2021 Trường THCS Gia Thụy - Hà Nội (Mã đề 902)

Trắc nghiệm (7,0 điểm).

Tô vào ô tròn trong phiếu trả lời trắc nghiệm tương ứng với một chữ cái A, B, C hoặc D đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Axit axetic không có tính chất nào?

A. Tan vô hạn trong nước.

B. Không tan trong nước.

C. Là chất lỏng không màu.

D. Có vị chua.

Câu 2: Chất nào tác dụng được với dung dịch axit axetic?

- A. Cu.
- B. NaCl.
- C. Zn.
- D. H₂O.

Câu 3: Cho 13,8g rượu etylic tác dụng hết với kim loại Natri. Thể tích khí H₂ thu được (ở đktc) là:

- A. 5,6 lít.
- B. 4,48 lít.
- C. 3,36 lít.
- D. 11,2 lít.

Câu 4: CH₃COOH là công thức cấu tạo thu gọn của:

- A. etilen.
- B. rượu etylic.
- C. metan.
- D. axit axetic.

Câu 5: Phản ứng nào là phản ứng cộng?

- A. CH₄ + 2O₂ → (nhiệt độ) CO₂ + 2H₂O
- B. CH₃COOH + C₂H₅OH → (H₂SO₄ đặc, nhiệt độ) CH₃COOC₂H₅ + H₂O
- C. CH₂ = CH₂ + Br₂ → CH₂Br – CH₂Br
- D. 2C₂H₅OH + 2Na → 2C₂H₅ONa + H₂

Câu 6: Mạch cacbon nào là mạch thẳng?

Câu 7: Rượu etylic tác dụng được với

- A. Na.

B. CaCO_3 .

C. H_2O .

D. NaOH .

Câu 8: Chất làm mất màu dung dịch brom là:

A. CH_3COOH

B. $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$

C. C_2H_4

D. CH_4

Câu 9: Nhỏ vài giọt giấm ăn vào mẫu quỳ tím thấy quỳ tím

A. chuyển xanh.

B. chuyển đỏ.

C. không chuyển màu.

D. mất màu.

Câu 10: Phản ứng nào viết đúng?

A. $\text{CH}_3\text{COOH} + \text{C}_2\text{H}_5\text{OH} \xrightarrow{(\text{H}_2\text{SO}_4 \text{ đặc, nhiệt độ})} \text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5 + \text{H}_2\text{O}$.

B. $\text{CH}_3\text{COOH} + \text{C}_2\text{H}_5\text{OH} \xrightarrow{(\text{H}_2\text{SO}_4 \text{ đặc, nhiệt độ})} \text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5$.

C. $\text{CH}_3\text{COOH} + \text{C}_2\text{H}_5\text{OH} \rightarrow \text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5 + \text{H}_2\text{O}$.

D. $2\text{CH}_3\text{COOH} + 2\text{C}_2\text{H}_5\text{OH} \xrightarrow{(\text{H}_2\text{SO}_4 \text{ đặc, nhiệt độ})} 2\text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5 + \text{H}_2\text{O}$.

Câu 11: Chất nào trong phân tử chỉ có liên kết đơn ?

A. $\text{C}_2\text{H}_6\text{O}$.

B. C_2H_4 .

C. $\text{C}_2\text{H}_4\text{O}_2$.

D. C_2H_2 .

Câu 12: Hợp chất hữu cơ là:

- A. CO.
- B. H₂CO₃.
- C. CaCO₃.
- D. C₂H₄.

Câu 13: Để sản xuất giấm ăn, người ta thường dùng phương pháp lên men

- A. metan.
- B. axit axetic.
- C. rượu etylic loãng.
- D. nước.

Câu 14: Chất nào là dẫn xuất hidrocarbon?

- A. C₂H₂.
- B. C₂H₄.
- C. C₂H₆O.
- D. CH₄.

Câu 15: Phân tử khối của axit axetic là

- A. 60.
- B. 16.
- C. 46.
- D. 28.

Câu 16: Pha 45ml rượu etylic nguyên chất với 55 ml nước thì thu được rượu có độ rượu là

- A. 30°

B. 40°

C. 20°

D. 45°

Câu 17: Chất nào được dùng để làm sạch chất rắn trắng bám bên trong đáy ấm đun nước?

A. Giấm ăn.

B. Rượu etylic.

C. Xà phòng.

D. Nước.

Câu 18: Giấm ăn là dung dịch axetic có nồng độ

A. 6 – 8%.

B. 5 – 10%.

C. 9 – 12%.

D. 2 – 5%.

Câu 19: Đốt cháy hoàn toàn rượu etylic thu được H_2O và chất nào?

A. H_2 .

B. CO .

C. O_2 .

D. CO_2 .

Câu 20: Thành phần chính của khí thiên nhiên là

A. CO_2 .

B. C_2H_2 .

C. C_2H_4 .

D. CH₄.

Câu 21: Chất nào vừa tác dụng với Na, vừa tác dụng NaOH ?

A. CH₃COOH.

B. C₂H₄.

C. CH₄.

D. C₂H₅OH.

Câu 22: Công thức phân tử của rượu etylic là

A. CH₃Cl.

B. C₂H₆O.

C. CH₄.

D. C₂H₄O₂.

Câu 23: Công thức cấu tạo thu gọn của rượu etylic là:

A. CH₂ – CH₂ – OH₂.

B. CH₃ – O – CH₃.

C. CH₂ – CH₃ – OH.

D. CH₃ – CH₂ – OH.

Câu 24: Hidrocacbon A có $d_A/H_2 = 8$. Công thức phân tử của A là

A. C₂H₄.

B. CH₄.

C. C₂H₆.

D. C₂H₂.

Câu 25: Cho chuỗi phản ứng sau:

C₂H₄ → (H₂O, axit) X. X là:

- A. CH₄.
- B. C₂H₅OH.
- C. CH₃COOC₂H₅.
- D. CH₃COONa.

Câu 26: Để nhận biết dung dịch axit axetic và nước có thể dùng

- A. muối ăn.
- B. Na.
- C. quỳ tím.
- D. dung dịch NaOH.

Câu 27: Chất nào là hidrocarbon?

- A. C₂H₄O₂
- B. CH₄
- C. CH₃Cl
- D. C₂H₆O

Câu 28: Lên men tinh bột là phương pháp điều chế

- A. metan.
- B. rượu etylic.
- C. giấm ăn.
- D. etilen.

Tự luận (3,0 điểm)

Câu 29. (2,5 điểm) Cho 10,6 gam hỗn hợp X gồm axit axetic và rượu etylic tác dụng vừa đủ với 100 ml dung dịch natri hiđroxit 1M.

- a. Viết các phương trình hóa học xảy ra

b. Tính phần trăm khối lượng của các chất có trong hỗn hợp X.

Câu 30. (0,5 điểm) Vì sao cồn (rượu etylic) được dùng để sát trùng?

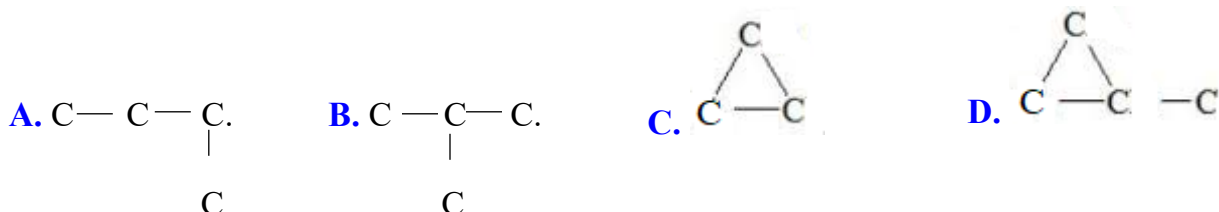
Đề thi học kì 2 lớp 9 môn Hóa năm 2021 THCS Gia Thụy – Hà Nội (Mã đề 903)

I. Trắc nghiệm (7,0 điểm). Tô vào ô tròn trong phiếu trả lời trắc nghiệm tương ứng với một chữ cái A, B, C hoặc D đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Cho 13,8g rượu etylic tác dụng hết với kim loại Natri. Thể tích khí H₂ thu được (ở đktc) là:

- A. 5,6 lít. B. 11,2 lít. C. 4,48 lít. D. 3,36 lít.

Câu 2: Mạch cacbon nào là mạch thẳng?



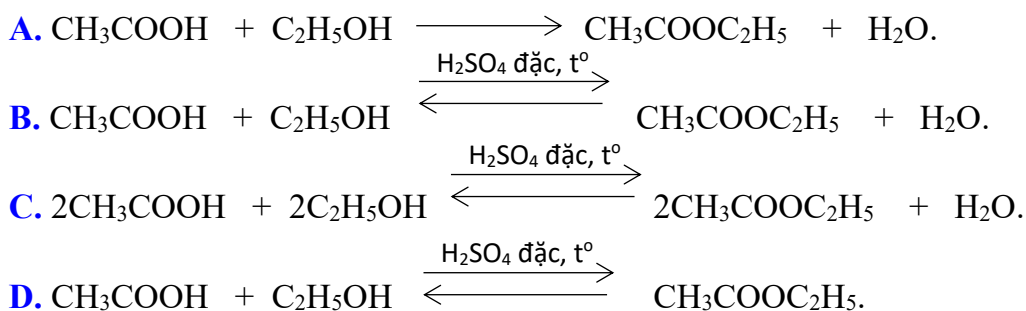
Câu 3: CH₃COOH là công thức cấu tạo thu gọn của

- A. etilen. B. rượu etylic. C. metan. D. axit axetic.

Câu 4: Chất nào là hydrocacbon?

- A. C₂H₄O₂ B. CH₄ C. CH₃Cl D. C₂H₆O

Câu 5: Phản ứng nào viết đúng?



Câu 6: Axit axetic không có tính chất nào?

- A. Không tan trong nước. B. Có vị chua.

C. Là chất lỏng không màu. D. Tan vô hạn trong nước.

Câu 7: Đốt cháy hoàn toàn rượu etylic thu được H_2O và chất nào?

A. H_2 . B. CO_2 . C. CO . D. O_2 .

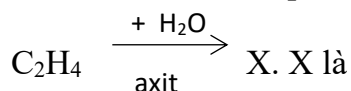
Câu 8: Công thức cấu tạo thu gọn của rượu etylic là:

A. $CH_2 - CH_2 - OH_2$. B. $CH_3 - O - CH_3$. C. $CH_2 - CH_3 - OH$. D. $CH_3 - CH_2 - OH$.

Câu 9: Chất nào tác dụng được với dung dịch axit axetic?

A. Cu . B. H_2O . C. Zn . D. $NaCl$.

Câu 10: Cho chuỗi phản ứng sau:



A. CH_4 . B. CH_3COONa . C. $CH_3COOC_2H_5$. D. C_2H_5OH .

Câu 11: Chất nào trong phân tử chỉ có liên kết đơn?

A. C_2H_2 B. $C_2H_4O_2$ C. C_2H_6O D. C_2H_4

Câu 12: Để sản xuất giấm ăn, người ta thường dùng phương pháp lên men

A. metan. B. axit axetic. C. rượu etylic loãng. D. nước.

Câu 13: Chất nào là dẫn xuất hidrocarbon?

A. C_2H_2 . B. C_2H_4 . C. C_2H_6O . D. CH_4 .

Câu 14: Chất nào được dùng để làm sạch chất rắn trắng bám bên trong đáy ấm đun nước?

A. Xà phòng. B. Giấm ăn. C. Nước. D. Rượu etylic.

Câu 15: Chất làm mất màu dung dịch brom là

A. C_2H_5OH B. CH_3COOH C. C_2H_4 D. CH_4

Câu 16: Phân tử khối của axit axetic là

A. 60. B. 16. C. 46. D. 28.

Câu 17: Giấm ăn là dung dịch axetic có nồng độ

A. 6 – 8%. B. 2 – 5%. C. 9 – 12%. D. 5 – 10%.

Câu 18: Công thức phân tử của rượu etylic là

A. CH_3Cl . B. C_2H_6O . C. CH_4 . D. $C_2H_4O_2$.

Câu 19: Hidrocacbon A có $d_{A/H_2} = 8$. Công thức phân tử của A là

- A. C_2H_6 . B. C_2H_2 . C. C_2H_4 . D. CH_4 .

Câu 20: Chất nào vừa tác dụng với Na, vừa tác dụng NaOH ?

- A. CH_3COOH . B. C_2H_4 . C. CH_4 . D. C_2H_5OH .

Câu 21: Hợp chất hữu cơ là:

- A. CO. B. $CaCO_3$. C. C_2H_4 . D. H_2CO_3 .

Câu 22: Rượu etylic tác dụng được với

- A. Na. B. $CaCO_3$. C. NaOH. D. H_2O .

Câu 23: Lên men tinh bột là phương pháp điều chế

- A. metan. B. rượu etylic. C. giấm ăn. D. etilen.

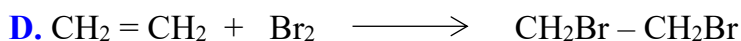
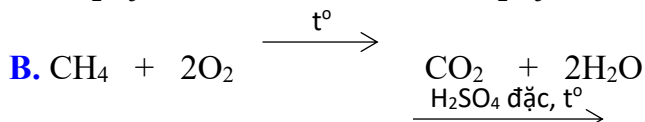
Câu 24: Thành phần chính của khí thiên nhiên là

- A. CH_4 . B. CO_2 . C. C_2H_4 . D. C_2H_2 .

Câu 25: Để nhận biết dung dịch axit axetic và nước có thể dùng

- A. muối ăn. B. Na. C. quỳ tím. D. dung dịch NaOH.

Câu 26: Phản ứng nào là phản ứng cộng?



Câu 27: Nhỏ vài giọt giấm ăn vào mẫu quỳ tím thấy quỳ tím

- A. chuyển đỏ. B. mất màu. C. chuyển xanh. D. không chuyển màu.

Câu 28: Pha 45ml rượu etylic nguyên chất với 55 ml nước thì thu được rượu có độ rượu là

- A. 40° . B. 20° . C. 30° . D. 45° .

II. Tự luận (3,0 điểm)

Câu 29. (2,5 điểm) Cho 10,6 gam hỗn hợp X gồm axit axetic và rượu etylic tác dụng vừa đủ với 100 ml dung dịch natri hiđroxit 1M.

- a. Viết các phương trình hóa học xảy ra
 b. Tính phần trăm khối lượng của các chất có trong hỗn hợp X.

Câu 30. (0,5 điểm) Vì sao cồn (rượu etylic) được dùng để sát trùng?

Đề thi học kì 2 lớp 9 môn Hóa năm 2021 THCS Gia Thụy – Hà Nội (Mã đề 904)

I. Trắc nghiệm (7,0 điểm). Tô vào ô tròn trong phiếu trả lời trắc nghiệm tương ứng với một chữ cái A, B, C hoặc D đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Phân tử khối của axit axetic là

- A. 60. B. 16. C. 46. D. 28.

Câu 2: Đốt cháy hoàn toàn rượu etylic thu được H₂O và chất nào?

- A. H₂. B. CO₂. C. CO. D. O₂.

Câu 3: CH₃COOH là công thức cấu tạo thu gọn của

- A. axit axetic. B. rượu etylic. C. etilen. D. metan.

Câu 4: Chất nào tác dụng được với dung dịch axit axetic?

- A. Cu. B. H₂O. C. Zn. D. NaCl.

Câu 5: Chất nào là hidrocarbon?

- A. C₂H₆O B. CH₄ C. C₂H₄O₂ D. CH₃Cl

Câu 6: Nhỏ vài giọt giấm ăn vào mẫu quỳ tím thấy quỳ tím

- A. chuyển xanh. B. chuyển đỏ. C. không chuyển màu. D. mất màu.

Câu 7: Axit axetic không có tính chất nào?

- A. Tan vô hạn trong nước. B. Là chất lỏng không màu.
 C. Có vị chua. D. Không tan trong nước.

Câu 8: Công thức phân tử của rượu etylic là

- A. CH₃Cl. B. C₂H₆O. C. CH₄. D. C₂H₄O₂.

Câu 9: Chất nào trong phân tử chỉ có liên kết đơn?

- A. C₂H₂ B. C₂H₆O. C. C₂H₄O₂. D. C₂H₄.

Câu 10: Lên men tinh bột là phương pháp điều chế

- A. metan. B. giấm ăn. C. rượu etylic. D. etilen.

Câu 11: Để sản xuất giấm ăn, người ta thường dùng phương pháp lên men

A. metan. B. axit axetic. C. rượu etylic loãng. D. nước.

Câu 12: Rượu etylic tác dụng được với

A. NaOH. B. CaCO₃. C. Na. D. H₂O.

Câu 13: Giấm ăn là dung dịch axetic có nồng độ

A. 9 – 12%. B. 5 – 10%. C. 2 – 5%. D. 6 – 8%.

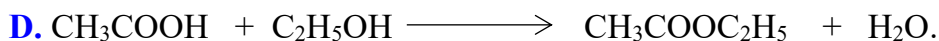
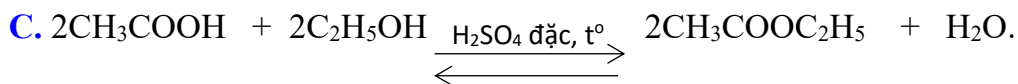
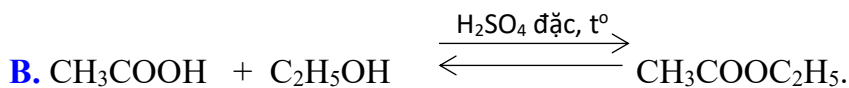
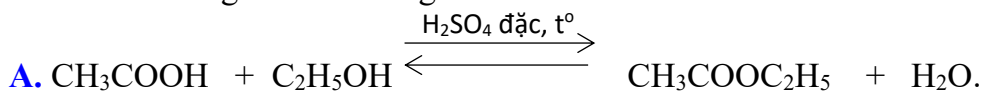
Câu 14: Thành phần chính của khí thiên nhiên là

A. CH₄. B. CO₂. C. C₂H₄. D. C₂H₂.

Câu 15: Chất làm mất màu dung dịch brom là

A. C₂H₅OH B. C₂H₄ C. CH₃COOH D. CH₄

Câu 16: Phản ứng nào viết đúng?



Câu 17: Cho 13,8g rượu etylic tác dụng hết với kim loại Natri. Thể tích khí H₂ thu được (ở đktc) là:

A. 11,2 lít. B. 4,48 lít. C. 5,6 lít. D. 3,36 lít.

Câu 18: Pha 45ml rượu etylic nguyên chất với 55 ml nước thì thu được rượu có độ rượu là

A. 45°. B. 30°. C. 20°. D. 40° .

Câu 19: Chất nào vừa tác dụng với Na, vừa tác dụng NaOH ?

A. CH₃COOH. B. C₂H₄. C. CH₄. D. C₂H₅OH.

Câu 20: Hợp chất hữu cơ là:

A. CO. B. CaCO₃. C. C₂H₄. D. H₂CO₃.

Câu 21: Để nhận biết dung dịch axit axetic và nước có thể dùng

A. dung dịch NaOH. B. muối ăn. C. quỳ tím. D. Na.

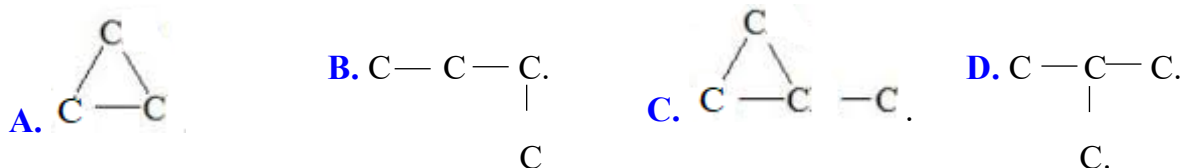
Câu 22: Chất nào là dẫn xuất hidrocarbon?

- A. C_2H_2 . B. C_2H_4 . C. CH_4 . D. C_2H_6O .

Câu 23: Công thức cấu tạo thu gọn của rượu etylic là:

- A. $CH_2 - CH_3 - OH$. B. $CH_3 - O - CH_3$. C. $CH_2 - CH_2 - OH_2$. D. $CH_3 - CH_2 - OH$.

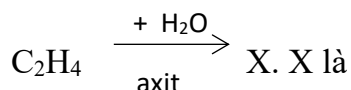
Câu 24: Mạch cacbon nào là mạch thẳng?



Câu 25: Phản ứng nào là phản ứng cộng?

- A. $2C_2H_5OH + 2Na \longrightarrow 2C_2H_5ONa + H_2$
 B. $CH_4 + 2O_2 \xrightarrow{t^o} CO_2 + 2H_2O$
 C. $CH_3COOH + C_2H_5OH \xrightleftharpoons[H_2SO_4 \text{ đặc, } t^o]{} CH_3COOC_2H_5 + H_2O$
 D. $CH_2 = CH_2 + Br_2 \longrightarrow CH_2Br - CH_2Br$

Câu 26: Cho chuỗi phản ứng sau:



- A. CH_3COONa . B. CH_4 . C. $CH_3COOC_2H_5$. D. C_2H_5OH .

Câu 27: Hidrocacbon A có $d_{A/H_2} = 8$. Công thức phân tử của A là

- A. C_2H_6 . B. C_2H_2 . C. C_2H_4 . D. CH_4 .

Câu 28: Chất nào được dùng để làm sạch chất rắn trắng bám bên trong đáy ấm đun nước?

- A. Giấm ăn. B. Nước. C. Rượu etylic. D. Xà phòng.

II. Tự luận (3,0 điểm)

Câu 29. (2,5 điểm) Cho 10,6 gam hỗn hợp X gồm axit axetic và rượu etylic tác dụng vừa đủ với 100 ml dung dịch natri hiđroxit 1M.

a. Viết các phương trình hóa học xảy ra

b. Tính phần trăm khối lượng của các chất có trong hỗn hợp X.

Câu 30. (0,5 điểm) Vì sao cồn (rượu etylic) được dùng để sát trùng?